

ĐỔI MỚI NỘI DUNG MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN BẬC TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Trần Thị Sáu

Trường Đại học Quảng Bình

Tóm tắt. *Giáo dục công dân là môn học giáo dục chuẩn mực làm người cho học sinh. Nội dung môn giáo dục công dân tác động mạnh mẽ tới sự hình thành, phát triển nhân cách của các em. Từ yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông, bài viết nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về nội dung giáo dục công dân bậc trung học phổ thông, từ đó xây dựng định hướng đổi mới nội dung môn học, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho thế hệ trẻ.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục công dân (GD CD) là môn khoa học xã hội có vai trò to lớn trong việc giáo dục nhân cách cho học sinh. Đây là môn học trực tiếp giáo dục những phẩm chất tốt đẹp của người công dân trong thời đại mới, hình thành niềm tin, lý tưởng, ý thức và hành vi pháp luật cho thế hệ trẻ. Đặc biệt, GD CD còn giúp phát triển tâm lực, một thành tố cơ bản và là nội lực của sự phát triển nhân cách học sinh. Qua những bài học hun đúc tình yêu quê hương, Tổ quốc, lòng tự hào dân tộc; khẳng định quyền lợi cũng như trách nhiệm của học sinh đối với gia đình, quê hương, đất nước; giáo dục lòng nhân ái, tinh thần đấu tranh vì lẽ phải, yêu chuộng hòa bình, chống hành vi bạo lực, làm chủ bản thân và hoàn cảnh cuộc sống. Dạy học môn GD CD được xem là con đường hữu hiệu để thực hiện quá trình giáo dục thế hệ trẻ trở thành những công dân mẫu mực. Tuy vậy, để thực hiện tốt mục tiêu đó nội dung chương trình môn GD CD nói chung và nội dung môn GD CD bậc trung học phổ thông (THPT) nói riêng cần khoa học, phù hợp với lứa tuổi, đảm bảo yêu cầu phát triển năng lực hoạt động thực tiễn của người học. Qua 8 năm thực hiện chương trình, nội dung môn GD CD bậc THPT đã bộc lộ nhiều điểm hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu giáo dục nhân cách thế hệ trẻ trong xã hội hiện đại. Vì vậy, đổi mới nội dung môn GD CD là vấn đề cần quan tâm nghiên cứu.

2. NỘI DUNG

2.1. Nội dung môn giáo dục công dân

Theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nội dung môn Giáo dục công dân bậc THPT bao gồm:

Phần 1: Công dân với việc hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học

Phần 2: Công dân với đạo đức

Phần 3: Công dân với kinh tế

Phần 4: Công dân với các vấn đề chính trị - xã hội

Phần 5: Công dân với pháp luật

Trong đó, lớp 10 gồm phần 1 với 9 vấn đề cơ bản về thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng; thế giới vật chất tồn tại khách quan; sự vận động và phát triển của thế giới vật chất; nguồn gốc vận động, phát triển của sự vật và hiện tượng; cách thức vận động, phát triển của sự vật và hiện tượng; khuynh hướng phát triển của sự vật và hiện tượng; thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức; tồn tại xã hội và ý thức xã hội; con người là chủ thể của lịch sử và là mục tiêu phát triển của xã hội. Phần 2 bao gồm quan niệm về đạo đức và một số phạm trù cơ bản của đạo đức học; các giá trị đạo đức; quan hệ với bản thân (Tự hoàn thiện bản thân); quan hệ với người khác (Công dân với tình yêu, hôn nhân và gia đình); công dân với cộng đồng, đất nước, nhân loại. Lớp 11 gồm phần 3 với một số phạm trù và qui luật kinh tế cơ bản; công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; vai trò của nhà nước và trách nhiệm của công dân trong lĩnh vực kinh tế và phần 4 là công dân với các vấn đề chính trị - xã hội; một số lý luận về chủ nghĩa xã hội; một số chính sách của nhà nước ta; chính sách dân số và giải quyết việc làm; chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường; chính sách giáo dục và đào tạo; chính sách quốc phòng và an ninh; chính sách đối ngoại. Phần 5 được giảng dạy ở lớp 12 gồm những vấn đề về bản chất và vai trò của pháp luật đối với sự phát triển của công dân, đất nước và nhân loại; quyền và nghĩa vụ công dân trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Qua nghiên cứu những nội dung trên có thể rút ra một số nhận xét sau:

Thứ nhất, nội dung GDCCD còn nặng về lý thuyết, thiếu giáo dục kỹ năng sống. Nhiều nội dung chưa phù hợp với nhu cầu của học sinh THPT cũng như yêu cầu của thực tiễn phức tạp và nhiều biến đổi. Những vấn đề quan trọng hiện nay cần trang bị cho học sinh THPT như chuẩn mực và giá trị sống, kiến thức và kỹ năng phòng chống bạo lực, phòng chống buôn bán trẻ em, phòng chống lạm dụng tình dục, sức lao động, phòng tránh những cám dỗ từ ma túy, cờ bạc, internet... chưa được đưa vào chương trình GDCCD.

Thứ hai, nội dung môn GDCCD bậc THPT chủ yếu là kiến thức triết học, kinh tế chính trị, chủ nghĩa xã hội... Đặc biệt, nội dung môn học nặng về kiến thức lý thuyết, thiếu tình huống cũng như kỹ năng phát hiện và giải quyết tình huống. Chưa phát huy và phát triển những đức tính cần thiết của thanh thiếu niên trong xã hội hiện đại như sự tự chủ, năng lực tự học, tự nghiên cứu, năng lực sáng tạo, ý chí, ý thức tôn trọng pháp luật; chưa củng cố những phẩm chất tốt đẹp của dân tộc như lòng yêu nước, lòng nhân ái, sự cao thượng. Hệ thống giá trị được đưa vào giáo dục rất nhiều nhưng không có điểm nhấn, không xác định chuẩn mực nào là trọng tâm, khó nhớ, khó hiểu nên không gây được dấu ấn về nhân cách cho học sinh. Toàn bộ chương trình GDCCD lớp 10, 11 gồm những nội dung cơ bản của hệ thống lý luận triết học, kinh tế chính trị Mác - Lênin, chủ nghĩa xã hội, là những kiến thức vượt quá khả năng tư duy của học sinh THPT. Chính nội dung học tập quá sức cùng với áp lực thi cử đã dẫn đến việc học của học sinh trở thành hoạt động của một cỗ máy: ghi chép, học thuộc lòng và thi. Lúc này môn học biến thành gánh nặng và có thể khiến học sinh phải thực hiện những hành vi tiêu cực như gian lận trong thi cử, bỏ học, ngủ trong lớp... thay vì được giáo dục để trở thành công dân mẫu mực. Về vấn đề này Báo cáo kết quả khảo sát việc dạy và học môn GDCCD tại một số trường THPT ở Hà Nội và Hải Phòng do Bộ Giáo dục - Đào tạo và

Bộ Tư pháp tiến hành đã khẳng định chương trình GDCCD bậc THPT với nội dung triết học, đạo đức học, kinh tế chính trị, chủ nghĩa xã hội khoa học... là quá cao và khó đối trình độ nhận thức của học sinh THPT [1, tr. 5].

Thứ ba, một số nội dung có sự trùng lặp giữa môn GDCCD lớp 11 và lớp 12 như vấn đề bảo vệ môi trường, giáo dục, kinh tế, quốc phòng, an ninh. Mặc dù sự tiếp cận có khác nhau, ở lớp 11 những vấn đề trên trình bày từ khía cạnh chính sách của Đảng và nhà nước, còn ở lớp 12 tiếp cận ở góc độ pháp luật. Song dù tiếp cận ở khía cạnh chính sách thì chính sách đó cũng được thể chế hóa bằng các qui định pháp luật, do đó dẫn đến sự trùng lặp trong quá trình dạy học.

Thứ tư, dung lượng kiến thức trong mỗi bài học quá lớn so với thời gian môn học cũng như khả năng học tập của học sinh. Ví dụ trong bài 9 lớp 12 “Công dân với sự phát triển bền vững của đất nước” học sinh phải nắm được vai trò của pháp luật đối với sự phát triển đất nước đồng thời cùng lúc phải tiếp cận với những nội dung pháp luật cơ bản thuộc lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, quốc phòng an ninh và hàng loạt khái niệm khó như thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng, quốc phòng, an ninh quốc gia, bảo vệ an ninh quốc gia... Nghiên cứu nội dung GDCCD lớp 10, 11, 12 cho thấy hầu hết bài học đều ở trong tình trạng chung đó. Việc đưa quá nhiều kiến thức vào bài học dẫn đến việc dạy học trở nên nặng nề, đối phó và trở thành những cuộc chạy đua đọc - chép.

Kết quả điều tra ý kiến được tiến hành đối với 109 giáo viên GDCCD, 33 cán bộ quản lý và 2654 học sinh của 28 trường THPT thuộc 10 tỉnh trên cả nước năm 2011 cho thấy 51,17% ý kiến học sinh được hỏi cho rằng nhiều nội dung trừu tượng, khó hiểu; 18,43% khẳng định là rất khó hiểu. Với cùng câu hỏi trên có 76/109 (chiếm 69,72%) giáo viên GDCCD khẳng định có nhiều nội dung trong môn GDCCD bậc THPT chưa phù hợp, đặc biệt là nội dung lớp 10, lớp 11, do vậy cần có sự thay đổi nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nhân cách học sinh THPT [6, tr. 98]. Mặc dù từ năm học 2011 - 2012 Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có Công văn số 5842/BGDĐT-VP hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học môn GDCCD theo hướng giảm tải nhưng sự điều chỉnh này, tuy có giảm một số mục trong bài song dẫn đến thiếu tính hệ thống và logic trong mạch kiến thức. Ở nhiều phần kiến thức bị manh mún, do vậy vẫn chưa giải quyết được những vấn đề mà thực tiễn giáo dục thế hệ trẻ đặt ra.

Như vậy, với những nội dung mang nặng tính hàn lâm, xa rời thực tiễn sẽ dẫn đến tình trạng dạy học mang tính hình thức, thay vì dạy học sinh làm người, môn học làm cho học sinh trở nên xơ cứng về tư duy, thiếu kỹ năng sống, đặc biệt không giải phóng năng lực tiềm ẩn trong mỗi học sinh. Điều đó cho thấy, đổi mới nội dung chương trình phổ thông nói chung và môn GDCCD nói riêng là tất yếu.

2.2. Định hướng đổi mới nội dung môn giáo dục công dân bậc phổ thông

Theo lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, sau năm 2015 sẽ thay đổi cơ bản chương trình, nội dung giáo dục phổ thông theo hướng phát huy năng lực người học. Nhằm đạt được mục tiêu trên, trước hết việc xây dựng và lựa chọn nội dung GDCCD bậc THPT cần bám sát quan điểm giáo dục toàn diện, phù hợp với nhận thức và xu hướng phát triển của học sinh THPT. Nền tảng tri thức, năng lực và kỹ năng được giáo

dục giúp học sinh đủ tự tin gia nhập cuộc sống sau khi tốt nghiệp THPT. Đồng thời nội dung GD CD phải bảo đảm tính hệ thống và phát triển, đảm bảo phát triển năng lực, phẩm chất và kỹ năng sống cho học sinh. Việc thiết kế nội dung GD PL lớp 10 đến lớp 12 phải từ đơn giản đến phức tạp, từ thấp đến cao, kế thừa và phát triển từ tiểu học đến trung học cơ sở và THPT, đáp ứng tính đồng bộ và toàn diện. Những vấn đề thuộc nội dung môn Đạo đức ở tiểu học, môn GD CD ở trung học cơ sở và THPT không bị gián đoạn, cắt khúc mà là sự kế tiếp khoa học. Đặc biệt, nội dung đảm bảo trang bị cho học sinh khả năng làm chủ hoàn cảnh và ứng phó với tình huống nảy sinh trong đời sống xã hội. Trên cơ sở quán triệt những nguyên tắc trên, xuất phát từ đời sống xã hội, nhu cầu của học sinh và yêu cầu giáo dục công dân trong điều kiện mới, nội dung môn GD CD cần được thiết kế theo định hướng sau:

Nội dung môn GD CD lớp 10 bao gồm:

1. Đạo đức

Bài học giúp học sinh nắm được khái niệm, hiểu được tại sao con người phải sống có đạo đức và biểu hiện của hành vi đạo đức trong cuộc sống. Đồng thời hướng dẫn học sinh cách ứng xử đúng đắn, thể hiện là người đạo đức, văn minh.

2. Thượng tôn pháp luật

Qua bài học này học sinh sẽ hiểu được khái niệm thượng tôn pháp luật, tại sao mỗi người phải có tinh thần thượng tôn pháp luật. Bài học còn giúp các em nắm bắt được biểu hiện của thượng tôn pháp luật và biết cách thể hiện tinh thần thượng tôn pháp luật trong cuộc sống.

3. Hiếu thảo

Giáo dục học sinh truyền thống hiếu thảo, những biểu hiện của lòng hiếu thảo cũng như cách thể hiện lòng hiếu thảo của mỗi người trong cuộc sống.

4. Hạnh phúc

Giúp học sinh hiểu như thế nào là hạnh phúc, giáo dục cho các em biết quý trọng hạnh phúc và làm gì để mang lại niềm hạnh phúc cho bản thân, gia đình và người khác.

5. Lòng nhân ái

Cung cấp khái niệm lòng nhân ái, cùng học sinh lý giải tại sao con người sống phải có lòng nhân ái. Nội dung bài học còn giúp học sinh hiểu biểu hiện của lòng nhân ái trong cuộc sống và những việc học sinh làm để thể hiện lòng nhân ái như yêu thương người khác bằng hành động theo những chuẩn mực pháp luật, thấy người khác gặp nguy hiểm phải cứu giúp, giúp đỡ, hỗ trợ người có công với cách mạng, yêu thương, giúp đỡ người tàn tật...

6. Dũng cảm

Giúp học sinh hiểu được lòng dũng cảm là gì, tại sao học sinh cần phải rèn luyện lòng dũng cảm, biểu hiện của lòng dũng cảm và những hành động của học sinh thể hiện giá trị này trong cuộc sống.

7. Danh dự

Trang bị khái niệm danh dự, lý giải cho học sinh hiểu tại sao con người phải có danh dự và giáo dục các em cách ứng xử để bảo vệ danh dự bản thân cũng như tôn trọng danh dự của người khác.

8. Làm chủ

Giáo dục học sinh cách làm chủ bản thân trong các tình huống khác nhau của cuộc sống. Nội dung này có ý nghĩa rất quan trọng trong việc GDPL cho học sinh, giúp các em biết kiềm chế không làm những việc mà pháp luật cấm, biết làm chủ mọi hoàn cảnh và vượt qua ham muốn cá nhân để thực hiện đúng các chuẩn mực pháp luật. Không chỉ làm chủ bản thân và hoàn cảnh bài học còn hướng tới giáo dục cho học sinh ý thức của người làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của dân tộc.

9. Ý chí

Giúp học sinh hiểu thế nào là ý chí, biểu hiện của ý chí và lý do tại sao ý chí là một trong những giá trị quan trọng của người công dân. Đồng thời qua bài học hình thành, rèn luyện ý chí và nghị lực cho học sinh, giúp các em những kỹ năng vượt qua những khó khăn, khủng hoảng hoặc thoát khỏi cám dỗ trong cuộc sống.

10. Trách nhiệm

Giúp học sinh hiểu thế nào là trách nhiệm, tại sao sống phải có trách nhiệm, qua đó giáo dục các em cách ứng xử có trách nhiệm đối với bản thân, đối với gia đình, đối với cộng đồng và đất nước.

11. Sống có văn hóa

Giúp học sinh hiểu như thế nào là văn hóa, sống có văn hóa và cách thể hiện của hành vi có văn hóa trong cuộc sống, qua đó hình thành, củng cố và phát triển lối sống có văn hóa cho thế hệ trẻ.

Nội dung môn giáo dục công dân lớp 11 bao gồm:

1. Tổ quốc Việt Nam

Nội dung là sự phát triển những bài học về tình yêu quê hương, đất nước, về Tổ quốc Việt Nam ở tiểu học, trung học cơ sở. Bài học giúp học sinh nắm được khái niệm Tổ quốc và hiểu sâu sắc lý do tại sao mỗi công dân phải biết yêu Tổ quốc Việt Nam, tại sao bảo vệ Tổ quốc là quyền cao quý và nghĩa vụ thiêng liêng của mỗi người. Đồng thời giáo dục các em biết cách thể hiện tình yêu của mình đối với Tổ quốc.

2. Chủ quyền quốc gia

Giúp học sinh hiểu được thế nào chủ quyền quốc gia, tại sao phải bảo vệ chủ quyền quốc gia và nghĩa vụ của mỗi công dân trong việc bảo vệ chủ quyền quốc gia.

3. An ninh quốc gia

Giúp học sinh hiểu khái niệm và vai trò, ý nghĩa của an ninh quốc gia đồng thời giáo dục các em trách nhiệm của công dân trong việc bảo vệ an ninh quốc gia.

4. Tự tôn dân tộc

Cung cấp khái niệm về lòng tự tôn dân tộc, biểu hiện của lòng tự tôn dân tộc và cách ứng xử của học sinh thể hiện lòng tự tôn của mình đối với dân tộc.

5. Cộng đồng

Giúp học sinh hiểu được thế nào là cộng đồng, mối quan hệ giữa cá nhân với cộng đồng và giáo dục các em biết sống cùng và vì cộng đồng.

6. Đoàn kết

Cung cấp cho học sinh những hiểu biết về sự đoàn kết, ý nghĩa quan trọng của đoàn kết trong đời sống xã hội cũng như giúp các em biết làm thế nào để xây dựng khối đoàn kết trong bạn bè, lớp học, gia đình, làng xóm, cộng đồng, dân tộc và quốc tế.

7. Hợp tác

Giúp học sinh hiểu được tầm quan trọng của hợp tác, biểu hiện của sự hợp tác trong các mối quan hệ xã hội. Đồng thời giáo dục cho các em các kỹ năng cần thiết để hợp tác có hiệu quả, đặc biệt là trong quan hệ quốc tế.

8. Hòa bình

Nội dung không chỉ giúp học sinh nắm được khái niệm hòa bình và nhận thức sâu sắc về ý nghĩa của hòa bình đối với cuộc sống con người mà còn giáo dục các em lòng yêu chuộng hòa bình cũng như đấu tranh vì hòa bình. Bên cạnh đó học sinh sẽ được dạy cách ứng xử một cách hòa bình và ứng phó với tình trạng bạo lực trong cuộc sống.

9. An toàn

Cung cấp khái niệm về an toàn, tầm quan trọng của an toàn trong cuộc sống và giáo dục các em những kỹ năng cần thiết nhằm bảo đảm sự an toàn khi lao động, khi tham gia giao thông, khi sử dụng thực phẩm hoặc những tình huống đặc biệt khác trong cuộc sống.

10. Tiết kiệm, chống lãng phí

Nội dung bài học cung cấp khái niệm, sự cần thiết của tiết kiệm và chống lãng phí đồng thời giúp các em biết cách sống tiết kiệm, chống những biểu hiện của sự lãng phí.

Nội dung môn giáo dục công dân lớp 12 bao gồm:

1. Bầu cử, ứng cử

Nội dung cung cấp khái niệm bầu cử, ứng cử và giúp học sinh nhận thức sâu sắc bầu cử, ứng cử là quyền chính trị quan trọng nhưng đồng thời cũng là trách nhiệm lớn lao của công dân đối với sự phát triển của đất nước. Bài học sẽ hình thành và phát triển ý thức chính trị trong học sinh và giáo dục những kỹ năng quan trọng cho các em khi tham gia bầu cử, ứng cử.

2. Học tập

Giúp học sinh hiểu vì sao học tập vừa là quyền vừa là nghĩa vụ của công dân, nội dung của những quyền và nghĩa vụ học tập, qua đó giáo dục học sinh tinh thần, ý thức tự giác học tập vì bản thân và vì quê hương đất nước.

3. Nghiên cứu khoa học

Khái niệm nghiên cứu khoa học, tầm quan trọng và những hoạt động nghiên cứu khoa học cụ thể. Bài học này hướng tới hình thành ở các em lòng say mê nghiên cứu khoa học, giáo dục tinh thần trách nhiệm của thế hệ trẻ đối với việc nghiên cứu, phát minh và cống hiến cho khoa học, góp phần vào sự phát triển của đất nước.

4. Lao động

Nội dung giúp học sinh nhận thấy lao động không chỉ là quyền mà còn là nghĩa vụ của mỗi công dân, qua đó giáo dục tình yêu lao động cho thế hệ trẻ.

5. Sở hữu

Cung cấp cho học sinh những hiểu biết cơ bản liên quan đến quyền sở hữu của mỗi công dân, hướng dẫn nội dung quyền sở hữu cũng như cách ứng xử đúng đắn nhằm xác lập, bảo vệ quyền sở hữu của mình và tôn trọng sở hữu của cá nhân, tập thể và nhà nước.

6. Kinh doanh

Khái niệm kinh doanh, quyền tự do kinh doanh theo qui định pháp luật. Đồng thời bài học còn khơi dậy niềm khao khát làm giàu chính đáng, ước vọng trở thành những nhà kinh doanh giỏi để góp sức đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu.

7. Tự do

Khái niệm, nội dung tự do, quyền tự do cá nhân, quyền tự do dân tộc và trang bị những kỹ năng thực hiện và bảo vệ các quyền tự do của mình cũng như của dân tộc một cách đúng đắn.

8. Dân chủ

Nội dung giúp học sinh hiểu một cách đầy đủ khái niệm quyền dân chủ, nội dung quyền dân chủ trong các lĩnh vực đời sống xã hội, đặc biệt giáo dục ý thức và kỹ năng thực hiện, bảo vệ quyền dân chủ của mình. Bài học còn hướng dẫn học sinh cách nhận biết những luận điệu xuyên tạc lợi dụng chiêu bài dân chủ để vi phạm chủ quyền quốc gia.

9. Bình đẳng

Bài học cung cấp khái niệm, nội dung quyền bình đẳng và biểu hiện của sự bình đẳng trong đời sống thực tiễn. Đồng thời bài học cũng giáo dục học sinh ý thức và các kỹ năng thiết lập sự bình đẳng trong các mối quan hệ xã hội.

Trên cơ sở nội dung trên Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng chương trình và chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ cho môn GDCCD lớp 10, 11, 12. Chuẩn kiến thức được xây dựng với hai tầng kiến thức. Tầng thứ nhất là chuẩn đạo đức, tầng kiến thức thứ hai là chuẩn pháp luật. Trên cơ sở chuẩn đạo đức, chuẩn pháp luật được thực thi trong cuộc sống. Qua kiến thức đạo đức, pháp luật, phát triển năng lực hoạt động thực tiễn của học sinh. Trong mỗi bài học, chuẩn đạo đức, pháp luật được gắn kết với hành vi thực tế. Thông qua sự hiểu biết và năng lực của học sinh giáo dục kỹ năng sống bằng cách đưa các em vào những tình huống cụ thể và hướng dẫn các em cách ứng xử phù hợp. Ví dụ giáo dục các em cách ứng xử khi xảy ra xung đột với bạn bè. Làm thế nào khi bị người khác bắt nạt hoặc lợi dụng? Làm thế nào để tránh xa bạn xấu? Đối xử như thế nào với người chia rẽ, mất đoàn kết? Ứng xử thế nào trước người xấu, việc xấu? Làm thế nào khi thấy có hiện tượng gian lận trong thi cử? Làm thế nào khi thấy người khác gặp nạn? Giao tiếp với người lạ hoặc người nước ngoài như thế nào? Nhận diện những dấu hiệu của hành vi buôn bán trẻ em hoặc buôn bán người. Khi bị bạo lực và ép buộc hay trong những tình huống nguy hiểm khác cần ứng xử như thế nào, cần nhờ sự trợ giúp ở đâu?...

Nội dung GDCCD được thiết kế như trên sẽ không dàn trải, ôm đồm kiến thức mà chú trọng tri thức phương pháp, đó là chìa khóa vạn năng giúp các em dù ở hoàn cảnh nào

cũng có thể tiếp cận, sử dụng đúng đắn, phù hợp hiểu biết của mình để giải quyết tình huống. Hơn nữa giáo dục nhân cách qua việc định hướng lựa chọn hành vi xã hội, các chuẩn mực xã hội để mỗi người tự lựa chọn và thể hiện hành vi của mình sao cho hợp logic nhất trong những trường hợp và điều kiện xã hội nhất định. Đó cũng chính là giáo dục kỹ năng sống và phát triển năng lực cho học sinh. Nhà tâm lý học thiên tài Piaget nhấn mạnh: Giáo dục, đó là làm cho con người thích nghi với môi trường xung quanh.

Việc lựa chọn những nội dung trên đưa vào nội dung GD CD bậc THPT xuất phát từ những lý do sau:

1. Nội dung môn GD CD bậc THPT hiện nay mặc dù đã có những bước tiến đáng kể song vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu giáo dục nhân cách học sinh trong điều kiện kinh tế thị trường và toàn cầu hóa. Khi xây dựng nội dung các tác giả còn quá chú trọng tính hệ thống chặt chẽ và tính lý luận khoa học của môn học làm cho nhiều nội dung môn học trở nên quá khó, quá trừu tượng đối với học sinh. Điều này dẫn đến kết quả bài dạy chỉ dừng lại ở việc cung cấp kiến thức mà chưa giáo dục thái độ, kỹ năng cho học sinh. Đồng thời nội dung môn GD CD cũng chưa bảo đảm nguyên tắc dạy học là tính vừa sức, tính hệ thống, tính thực tiễn, tính cập nhật các thông tin của xã hội và thời đại, tính bền vững của tri thức. Thực tiễn ở các trường THPT cho thấy không phải tất cả các em học sinh đều không thích học môn GD CD, mà trái lại có rất nhiều em thích học. Trao đổi về câu hỏi “Bạn thích môn GD CD không?” tại diễn đàn Hocmai.com có 284 học sinh THPT tham gia trả lời thì kết quả là 137 bạn, chiếm 48.24% trả lời có và 147 bạn chiếm 51.76% trả lời không thích [7]. Lý do đi đến câu trả lời thích hay không thích của học sinh chủ yếu xuất phát từ nội dung và phương pháp dạy học của giáo viên. Phần nhiều các em đều nhận thấy đó là môn học quan trọng với mỗi người, mang lại nhiều kiến thức cần thiết cho cuộc sống, dạy các em biết sống có ích, biết tôn trọng người khác và ứng xử phù hợp với pháp luật. Tuy vậy, các em khẳng định bản thân học mà không đam mê vì hiện nay môn học quá nặng về lý thuyết, nhiều nội dung khó hiểu, không sáng tạo và ít thực tế. Trong lúc đó phương pháp dạy học của giáo viên khô cứng, tẻ nhạt khiến cho các em dần quay lưng với môn học. Thực trạng trên đặt ra yêu cầu về những bước thay đổi mạnh mẽ trong chương trình, nội dung GD CD nhằm đáp ứng mong muốn của học sinh và yêu cầu phát triển của xã hội.

2. Xuất phát từ mục tiêu giáo dục và giáo dục công dân trong xã hội hiện đại, cần giảm thiểu những vấn đề cao xa, lớn lao thay vào đó kiên trì bồi đắp tinh thần thượng tôn pháp luật, tự tôn dân tộc, lối sống lành mạnh, trọng đạo lý, sống có chuẩn mực. Bốn trăm năm trước Công nguyên khi được hỏi học sinh nên được dạy điều gì triết gia Aristippus của Hi Lạp đã trả lời: Những điều mà họ sẽ sử dụng khi họ trở thành người lớn. Có những nội dung rất quan trọng và hiển nhiên đối với giáo viên và người xây dựng chương trình nhưng rất có thể với học sinh lại không có nhiều ý nghĩa cho tương lai các em. Cần giáo dục nhân cách thế hệ trẻ với phẩm chất và năng lực đảm bảo cho các em sống trong cuộc sống năng động, làm việc trong môi trường mà sự hiểu biết cơ bản về chân giá trị của con người được coi là thước đo của mọi giá trị đồng thời có năng lực cần thiết để thể hiện và bảo vệ các giá trị đó với tư cách là công dân, thành viên của

quốc gia và nhân loại. Trong những thập kỷ qua, sự phát triển mạnh mẽ và tác động to lớn của kinh tế thị trường, của toàn cầu hóa làm xuất hiện và đảo lộn nhiều giá trị trong đời sống xã hội và ngay lập tức các nhà giáo dục lúng túng khi lựa chọn những chuẩn mực để giáo dục nhân cách học sinh. Chính vì vậy, xác định những giá trị cần thiết, quan trọng vừa bảo đảm sự phát triển con người trong thời đại mới vừa gìn giữ, phát huy những bản sắc dân tộc đòi hỏi những chuẩn mực và giá trị trên cần được đưa vào giáo dục cho học sinh THPT.

3. Giáo dục học sinh những chuẩn mực pháp luật để các em hiểu được quyền lợi, trách nhiệm bản thân, phòng tránh kẻ xấu, vào hùa làm theo hành vi sai trái dẫn đến cản trở công việc chung hoặc gây thiệt hại đến lợi ích người khác. Giáo dục những giá trị của cuộc sống giúp học sinh trở thành những con người hữu ích cho xã hội, biết làm tròn nghĩa vụ của người công dân cũng như biết hưởng thụ những quyền lợi mà Hiến pháp và pháp luật quy định. Muốn học sinh thực thi quyền dân chủ, bảo vệ lợi ích chính đáng của mình cần giúp các em hiểu biết vấn đề, được giáo dục và tự giáo dục để có suy nghĩ và hành động đúng, không sa vào những tình huống đáng tiếc do thiếu kiến thức.

4. Việc lựa chọn nội dung trên còn xuất phát từ chính nhu cầu của học sinh THPT. Khi được hỏi “Em mong muốn được học nội dung gì ở môn GD&CD?” có 85.99% ý kiến trả lời là mong muốn học cách làm người, học cách ứng xử và giao tiếp đúng chuẩn mực pháp luật, hiểu được quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ giúp các em trở thành công dân tốt... [6, tr. 153]. Các em cũng mong muốn những kiến thức đưa vào giảng dạy phải gắn với cuộc sống và rèn luyện cho học sinh những đức tính cần thiết của con người, kỹ năng sống, kỹ năng giải quyết những xung đột trong xã hội. Thống nhất với kết quả trên tác giả Nguyễn Thị Mai Lan khi nghiên cứu về hình ảnh cái Tôi lý tưởng đã chứng minh mô hình cái Tôi hiện thực của học sinh THPT hiện nay là một người tốt, sống lương thiện, sống có trách nhiệm, sống có lý tưởng, sống theo chuẩn mực và pháp luật, sống vì mọi người và độc lập trong học tập cũng như trong cuộc sống [5, tr. 134].

5. Nội dung được thiết kế như trên đảm bảo phù hợp mạch nội dung từ tiểu học (chuẩn mực hành vi đạo đức), trung học cơ sở (giá trị đạo đức; quyền và nghĩa vụ công dân, quyền và trách nhiệm của nhà nước), THPT (sự thống nhất về nội dung đạo đức và pháp luật). Nhằm đảm bảo tính khoa học và logic việc đổi mới, xây dựng nội dung phải tiến hành đồng bộ xuyên suốt chiều dài của chương trình giáo dục phổ thông, từ mầm non đến THPT. Nếu như trước đây chúng ta đi sâu vào kiểu sản xuất kiến thức mang tính hàn lâm, cấu trúc môn học theo kiểu bậc thang, đồng nhất thì ngày nay nhằm phù hợp với một thế giới luôn biến động chúng ta cần cấu trúc theo kiểu xuyên môn đặc trưng bởi cấu trúc ngang.

3. KẾT LUẬN

Nội dung là một trong những thành tố quan trọng, quyết định đến chất lượng dạy học và giáo dục nhân cách thế hệ trẻ. Trong điều kiện phát triển kinh tế tri thức, hội nhập và phát triển, việc xây dựng nội dung môn GD&CD bậc THPT khoa học, dựa trên những giá trị mang tính phổ biến của dân tộc và nhân loại được xem là yêu cầu quan trọng. Theo đó, nội

dung môn GDCC cần được xác định bao gồm các chuẩn mực đạo đức cơ bản (11 chuẩn mực ở lớp 10, 10 chuẩn mực ở lớp 11 và 9 chuẩn mực ở lớp 12) và thông qua các chuẩn mực đạo đức đó giáo dục các hành vi pháp luật đồng thời rèn luyện kỹ năng sống cho các học sinh. Với việc lựa chọn nội dung phù hợp kết hợp với hình thức và phương pháp giáo dục đúng đắn sẽ góp phần giáo dục nên những thế hệ trẻ phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội văn minh ./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp (2010), *Báo cáo kết quả khảo sát việc dạy và học môn đạo đức và môn GDCC tại một số trường tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông tại Hà Nội và Hải Phòng*, Hà Nội.
- [2] Đinh Văn Đức, Dương Thị Thúy Nga (2009), *Phương pháp dạy học môn GDCC ở trường THPT*, Nxb Đại học sư phạm, Hà Nội.
- [3] Hoàng Kim (2009), *Những chuẩn mực làm người*, tập 1, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
- [4] Hoàng Kim (2009), *Những chuẩn mực làm người*, tập 2, Nxb Thanh niên, Hà Nội.
- [5] Nguyễn Thị Mai Lan (2009), *Định hướng giá trị nhân cách của học sinh trung học phổ thông*, Luận án Tiến sĩ Tâm lý học, Viện Tâm lý học, Hà Nội.
- [6] Trần Thị Sáu (2012), *Giáo dục pháp luật cho học sinh trong trường Trung học phổ thông*, Luận án tiến sĩ Luật, Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh.
- [7] <https://hocmai.com>

REFORMING THE SUBJECT CONTENT OF CIVIC EDUCATION AT HIGH SCHOOL

Tran Thi Sau
Quang Binh University

Abstract. Civic education is subject that brings the education of Human Standards for students. The subject content of Civic Education has great influences on the formation and development of students' personality. Since requirements of the quality of school education improvement is more and more demanding, the article will present the problems in both theoretical and practical aspects denoting the content of Civic education at high school. It thereby makes useful contribution to building innovation-oriented content, striking for goal of comprehensive education for the younger generation.